

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 43/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 26 – 7 – 2021

V/v ly hôn giữa chị T và anh G.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Hà.

Ông Nguyễn Văn Hùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Xuân Tự, kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc " ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Phố C, thôn G, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1993; Địa chỉ: Phố C, thôn G, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 15 tháng 01 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đoàn Thị T trình bày:

*Về hôn nhân:* Chị và anh G kết hôn tự nguyện, đăng ký tại trụ sở UBND xã H, huyện T, tỉnh Nam Định vào ngày 13/5/2013. Trong quá trình chung sống, mâu Tẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2019, nguyên nhân là do anh G không quan tâm đến kinh tế gia đình và hay đánh chị. Chị và anh G đã sống ly thân từ tháng 12/2020 cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị xin được ly hôn anh G.

*Về con chung chưa thành niên:* Chị và anh G có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/01/2014, hiện nay đang do anh G trực tiếp nuôi

dưỡng. Sau ly hôn, chị đề nghị được nuôi 01 con chung và yêu cầu anh G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi.

*Về tài sản và công nợ chung:* Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

*Về thủ tục tố tụng:* Việc T thập các tài liệu có trong hồ sơ vụ án của Thẩm phán và hoạt động tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử, đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung:*

- + Đề nghị xử lý hôn giữa chị Đoàn Thị T và anh Nguyễn Trường G.
- + Đề nghị giao cho chị Đoàn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Gia B, anh Nguyễn Trường G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T mỗi tháng 1.000.000đ.
- + Về án phí: Chị Đoàn Thị T phải nộp án phí ly hôn, anh G phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên Tòa chị Đoàn Thị T là nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Anh Nguyễn Trường G là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị T và anh G.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Đoàn Thị T và anh Nguyễn Trường G kết hôn, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hùng, huyện T vào tháng 5/2013, là hôn nhân có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh G không quan tâm đến kinh tế gia đình và không tôn trọng chị T. Chị T và anh G đã sống ly thân từ tháng 12/2020 cho đến nay, điều đó thể hiện tình cảm giữa chị T và anh G không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của chị T là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung chưa thành niên:* Chị T và anh G có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/01/2014. Sau ly hôn, xét thấy cháu B còn nhỏ, cần có sự chăm sóc nuôi dưỡng của mẹ, nên chấp nhận yêu cầu của chị T, giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và anh G có nghĩa vụ cấp dưỡng con chung cho chị T mỗi tháng 1.000.000đ là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, 82 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Đoàn Thị T và anh Nguyễn Trường G.

2. Về con chung chưa thành niên: Chị Đoàn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/01/2014, anh Nguyễn Trường G phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), kể từ tháng 7/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh G có trách nhiệm giao cháu Nguyễn Gia B cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh G có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này.

3. Về án phí : Chị Đoàn Thị T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số AA/2019/0000370 ngày 03 tháng 2 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Nam Định. Anh Nguyễn Trường G phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND huyện, tỉnh: 02 bản;
- THADS huyện: 01 bản;
- UBND xã H;
- Lưu HS: 01 bản;
- Lưu VP: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Thịnh**

